

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 16-01-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Dân
2. Ông Trần Quang Dương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với:

Bị cáo Cao Quang T, sinh ngày 02/12/1984 tại xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Quang V, sinh năm 1944 và bà: Phạm Thị Đ, sinh năm 1946; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 10/2012/HSST ngày 30/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 03/3/2017; bị tạm giữ từ ngày 14/10/2019 đến ngày 17/10/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

2. Anh Phạm Duy Ph, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn P1, xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 14/10/2019, tại khu vực cánh đồng thôn L, xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Cao Quang T có biểu hiện liên quan đến ma túy, khi yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân xã A để làm rõ, Cao Quang T đã rút 01 gói giấy trắng có dòng kẻ đang cầm trong lòng bàn tay phải xuống đường, yêu cầu Cao Quang T nhặt lên cùng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, tại đây cơ quan Điều tra đã lập biên bản quản lý 01 gói giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột trắng dạng cục, T khai nhận là ma túy mua để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Quỳnh Phụ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Quang T không phát hiện quản lý đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 392/KLGD-PC09, ngày 15/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Vật chứng gửi đến giám định (chất bột màu trắng dạng cục) là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1807 gam (không phải một nghìn tám trăm linh bảy gam).”*

Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Do nghiện ma túy nên sáng ngày 14/10/2019, bị cáo đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực thôn L, xã A, huyện P mục đích mua ma túy. Bị cáo gặp 02 nam thanh niên không biết tên, địa chỉ cũng nghiện ma túy; sau khi nói chuyện một lúc thì được một người lấy ra cho bị cáo 01 gói ma túy; bị cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải lang thang đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ; bị cáo xác nhận gói ma túy cơ quan Điều tra quản lý là gói ma túy bị cáo được cho.

Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Hữu D và anh Phạm Duy Ph có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Trưa ngày 14/10/2019, ông D và anh Ph được mời đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện Quỳnh Phụ chứng kiến việc Công an huyện Quỳnh Phụ kiểm tra người và quản lý của Cao Quang T 01 gói giấy nhỏ nghi là ma túy. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSQP ngày 11/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Cao Quang T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Cao Quang T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo tù 01 năm

09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy vật chứng là heroin thu được của bị cáo trong bao niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi tìm mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi được cho một gói mua túy, đang đi tìm chỗ để sử dụng thì bị bắt giữ. Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 14/10/2019, lời khai của những người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 14/10/2019, tại khu vực thôn L, xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình, Cao Quang T đã có hành vi cất giấu trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,1807 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*”

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Mặc dù bị cáo không dùng công cụ, phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm khi phạm tội, mà chỉ tàng trữ ma túy mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, nhưng tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, là căn nguyên phát sinh các loại tội phạm khác; bị cáo đã có tiền án với mức hình phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi T pháp luật; ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, xét thấy tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng, vì vậy bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, như vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Do không có căn cứ xác định người đã cho bị cáo ma túy, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại heroin và hoàn trả mẫu vật sau giám định, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Cao Quang T 01 (*Một.*) năm 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2019.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,1625 gam (*Không phải một nghìn sáu trăm hai mươi lăm gam*) heroin và toàn bộ bao gói trong bao niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 392/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 12/12/2019.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Cao Quang T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Hương Liên

